

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

Số: 25/KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 27 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn

và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn

Thực hiện Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Nam Định cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

Nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh Nam Định về nội dung Công ước và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; giáo dục, bồi dưỡng nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

2. Yêu cầu

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống tra tấn và Công ước về chống tra tấn phải được thực hiện thường xuyên, liên tục gắn với việc triển khai có hiệu quả pháp luật tố tụng hình sự và các văn bản có liên quan.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung tuyên truyền, phổ biến

1.1. Nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn; các văn bản về việc phê chuẩn, triển khai thực hiện Công ước;

1.2. Quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn bao gồm:

- Các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhất là các quyền, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến phòng, chống tra tấn;

- Các quyền của người bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các tội danh được quy định trong Bộ luật hình sự liên quan đến các hành vi tra tấn; các quy định của Bộ luật dân sự, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật khiếu nại, Luật tố cáo để bảo đảm thực hiện tốt hơn các quyền con người và phù hợp với yêu cầu của Công ước chống tra tấn;

- Nội dung cơ bản của Luật thi hành án hình sự, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân

dân, Luật tổ chức Tòa án nhân dân, Luật xử lý vi phạm hành chính, các quy định pháp luật về đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, bảo đảm tôn trọng quyền con người khi thi hành công vụ liên quan đến phòng, chống tra tấn;

- Các quy định pháp luật về bạo lực tại nơi làm việc, bạo lực giới, bạo lực gia đình, bạo lực với trẻ em và các đối tượng yếu thế phù hợp với Điều 16 của Công ước chống tra tấn;

- Các quy định, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới trong quá trình hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống tra tấn;

1.3. Các hành vi tra tấn, đồi xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định có liên quan.

1.4. Tình hình phòng ngừa, đấu tranh, xử lý của các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đồi xử, trừng phạt tàn bạo; vô nhân đạo, hạ nhục con người.

2. **Hình thức tuyên truyền, phổ biến**

- Đăng tải Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước phòng, chống tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam trên Công thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tra tấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh bằng hình thức phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

- Tuyên truyền, phổ biến thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở;

3. **Biện pháp thực hiện**

- Lồng ghép triển khai Đề án với triển khai các Chương trình, Đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật; gắn với việc triển khai thực hiện tuyên truyền phổ biến giáo dục các văn bản pháp luật mới ban hành.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai tuyên truyền, phổ biến có hiệu quả

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nội dung Kế hoạch này; Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến theo nội dung, hình thức của Kế hoạch này phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn.

- Cung cấp tài liệu tuyên truyền theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

2. Công an tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp cung cấp các tài liệu, tuyên truyền theo đề án tuyên truyền riêng của Bộ Công an.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí lựa chọn các nội dung tuyên truyền, phổ biến của Kế hoạch này để đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đến các tầng lớp nhân dân bằng hình thức thích hợp.

4. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh triển khai tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức trong ngành và tuyên truyền, phổ biến cho người dân thông qua các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Các Sở, ngành, UBND các cấp:

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; tổng hợp kết quả thực hiện trong báo cáo kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

- Lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong quá trình triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

6. Đề nghị Đoàn Luật sư tỉnh, Hội luật gia tỉnh triển khai tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân trong quá trình triển khai các hoạt động nghề nghiệp.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị trực thuộc lựa chọn nội dung, hình thức quy định tại Kế hoạch này để tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, hội viên của tổ chức và nhân dân; vận động nhân dân tìm hiểu, nâng cao hiểu biết về nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tăng cường giám sát việc thực hiện Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để kịp thời phát hiện những hành vi vi phạm, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tra tấn.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết /.

Nơi nhận:

- | | |
|--|---------|
| - Văn phòng Chính phủ; | Đề |
| - Bộ Tư pháp; | báo cáo |
| - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh; | |
| - Tòa án nhân dân tỉnh; | |
| - Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; | |
| - UBND các huyện, thành phố; | |
| - Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh; | |
| - Website của tỉnh và VPUBND tỉnh | |
| - Lưu: VP1, VP8 | |

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Phùng Hoan